

TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ  
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quảng Trị, ngày 20 tháng 12 năm 2019

Số 2263-CV/BTCTU  
về báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện  
Nghị quyết số 03-NQ/TU

Kính gửi: - Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,  
Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh,  
- Đảng đoàn Liên đoàn lao động tỉnh,  
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

855  
23/12/2019  
BTC#

Để có cơ sở tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 20/11/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về củng cố, phát triển tổ chức đảng và tăng cường kết nạp đảng viên trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh*” (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 03-NQ/TU) và xây dựng chỉ tiêu về phát triển tổ chức đảng, đoàn thể và đảng viên, đoàn viên, hội viên trong doanh nghiệp của nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Đảng đoàn Liên đoàn lao động tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn thực hiện các nội dung sau:

- Báo cáo đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; nêu rõ những ưu điểm, hạn chế, khó khăn, vướng mắc; phân tích nguyên nhân chủ quan, khách quan của những kết quả, hạn chế; những kinh nghiệm rút ra; đề xuất, kiến nghị với Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan giải pháp chỉ đạo, tổ chức thực hiện phù hợp hơn để thực hiện tốt công tác củng cố, phát triển tổ chức đảng và tăng cường kết nạp đảng viên trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU kèm Biểu số 1, 2, 3 (gửi kèm) gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (qua Phòng Tổ chức đảng - Đảng viên) trước ngày 20/01/2020 để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo),
- Như trên,
- Lãnh đạo Ban,
- Phòng Tổ chức đảng - Đảng viên,
- Lưu Văn thư BTC Tỉnh ủy.

TRƯỞNG BAN

Phan Văn Phụng

## **ĐỀ CƯƠNG**

**Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 20/11/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về củng cố, phát triển tổ chức đảng và tăng cường kết nạp đảng viên trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh” (kèm theo Công văn số 2263 CV/BTCTU ngày 20/12/2019 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)**

-----

### **I. TÌNH HÌNH QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 03-NQ/TU**

1. *Khái quát tình hình doanh nghiệp của địa phương, đơn vị (bao gồm cả hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, trường học và bệnh viện ngoài công lập):* tình hình hoạt động, số lượng doanh nghiệp, số lượng lao động, quy mô, loại hình\*, doanh thu, mức lương của người lao động,...những thuận lợi, khó khăn.

2. *Tình hình tổ chức đảng và đảng viên trong doanh nghiệp*

- Tổng số tổ chức đảng và đảng viên trong các loại hình doanh nghiệp (chia ra theo từng loại hình), chiếm tỷ lệ bao nhiêu % so với tổng số doanh nghiệp và tổng số lao động trong doanh nghiệp.

- Chất lượng hoạt động của các tổ chức đảng, chất lượng đội ngũ đảng viên.

(Đối với Đảng đoàn Liên đoàn lao động tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn báo cáo tình hình tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên trong các loại hình doanh nghiệp).

*Lưu ý: số lượng, chất lượng có so sánh với trước khi thực hiện Nghị quyết.*

3. *Tình hình quản triệt, triển khai*

- Công tác quản triệt, triển khai.

- Việc ban hành các văn bản cụ thể hóa Nghị quyết số 03-NQ/TU và các văn bản liên quan khác (Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ, Quyết định số 399-QĐ/TU ngày 18/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Hướng dẫn số 01-HD/BTCTU ngày 24/12/2015 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

- Những cách làm mới, sáng tạo trong quản triệt, triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU.

### **II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

1. *Về công tác giáo dục, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của doanh nghiệp, doanh nhân và tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp*

Các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội đã tổ chức công tác tuyên truyền như thế nào? Nhận thức của cán bộ, đảng viên, người lao động, nhất

---

\* Doanh nghiệp có vốn Nhà nước (Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ), Doanh nghiệp không có vốn Nhà nước (Công ty cổ phần, Công ty TNHH, Doanh nghiệp tư nhân, Công ty hợp doanh, Công ty liên doanh), Hợp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân

là người sử dụng lao động về ý nghĩa, tầm quan trọng và lợi ích của việc phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp?

## *2. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong doanh nghiệp*

- Vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng đối với doanh nghiệp; việc xây dựng, bổ sung, sửa đổi và thực hiện quy chế làm việc của cấp uỷ đảng tại các doanh nghiệp.

- Trách nhiệm, quyền hạn của tổ chức đảng; mối quan hệ giữa tổ chức đảng với các tổ chức, các bộ phận trong doanh nghiệp (hội đồng quản trị, hội đồng thành viên, ban kiểm soát, chủ doanh nghiệp, người quản lý...)

## *3. Về nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên gắn với nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ đảng viên.

- Tinh thần trách nhiệm, năng lực công tác, chất lượng, hiệu quả công việc; đạo đức lối sống, tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên trong doanh nghiệp.

- Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp; thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở (đối với doanh nghiệp nhà nước); chế độ sinh hoạt chi bộ, chất lượng, nề nếp, nội dung sinh hoạt chi bộ.

## *4. Kết quả công tác phát triển đảng viên và thành lập tổ chức đảng*

- Việc xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên và đề ra chỉ tiêu, biện pháp, giải pháp trong công tác phát triển đảng viên, thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp.

- Kết quả phát triển đảng viên, số lượng, chất lượng, đối tượng trong từng loại hình doanh nghiệp, đạt bao nhiêu % so với chỉ tiêu đặt ra.

- Kết quả phát triển tổ chức đảng, số lượng, quy mô, loại hình; quy trình, thủ tục, đạt bao nhiêu % so với chỉ tiêu đặt ra.

- Những khó khăn, vướng mắc trong công tác phát triển đảng viên và tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

## *5. Cùng cố, phát triển các đoàn thể chính trị - xã hội trong doanh nghiệp*

- Vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong công tác chăm lo xây dựng, cùng cố, phát triển các đoàn thể chính trị-xã hội trong doanh nghiệp, nhất là tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên.

- Số lượng tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên; số lượng đoàn viên, hội viên trong từng loại hình doanh nghiệp hiện nay. Số lượng tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên; số lượng đoàn viên, hội viên trong từng loại hình doanh nghiệp được thành lập, kết nạp trong 05 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU? Đạt bao nhiêu % so với chỉ tiêu đặt ra.

- Số lượng đoàn viên, hội viên ưu tú mà tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên đã bồi dưỡng, giới thiệu cho Đảng; trong đó số đoàn viên, hội viên đã được kết nạp vào Đảng.

*6. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp trong củng cố, phát triển tổ chức đảng và tăng cường kết nạp đảng viên trong các doanh nghiệp*

- Trách nhiệm, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, trách nhiệm tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân trong củng cố, phát triển tổ chức đảng và tăng cường kết nạp đảng viên trong các doanh nghiệp.

- Các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp hoạt động hiệu quả.

...

**\* Lưu ý:** Các số liệu được tính đến ngày 30/11/2019

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### *1. Ưu điểm và nguyên nhân*

Chỉ rõ ưu điểm nổi bật và nguyên nhân khi triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

#### *2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân*

##### *2.1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc*

- Về quán triệt, triển khai thực hiện.
- Về nhận thức của cán bộ, đảng viên, người lao động, nhất là người sử dụng lao động.
- Về thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết đã đề ra.

.....

##### *2.2. Nguyên nhân*

- Nguyên nhân chủ quan
- Nguyên nhân khách quan

#### *3. Một số kinh nghiệm rút ra*

Nêu những kinh nghiệm rút trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

Nêu những nhiệm vụ, giải pháp cơ bản để giải quyết những khuyết điểm, hạn chế đã chỉ ra.

### **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.**

- Đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy
- Đối với Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- .....

ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG TRỊ  
HUYỆN, THỊ, THÀNH, ĐẢNG ỦY.....

\*

**THỐNG KÊ**  
**CÁC LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP**  
*có đến 30/11/2019*

----

Loại hình doanh nghiệp	Số liệu về doanh nghiệp			Tổ chức chính trị - xã hội				Tổ chức đảng			
	Tổng số doanh nghiệp đăng ký	Số doanh nghiệp đang hoạt động	Số lao động	Tổng số tổ chức Công đoàn	Số đoàn viên	Tổng số tổ chức Đoàn thanh niên	Số đoàn viên	Đang bộ cơ sở	Chi bộ cơ sở	Chi bộ trực thuộc	Tổng số đảng viên
1) Doanh nghiệp có vốn Nhà nước											
- Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ											
- Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên											
- Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ											
2) Doanh nghiệp không có vốn Nhà nước											
- Công ty Cổ phần											
- Doanh nghiệp tư nhân											
- Công ty trách nhiệm hữu hạn											
- Công ty hợp danh											
- Công ty liên doanh											
Trong đó: 100% vốn đầu tư nước ngoài											
3) Hợp tác xã											
4) Quỹ tín dụng											
4) Loại hình khác											
<b>TỔNG CỘNG</b>											

....., ngày ... tháng 01 năm 2020

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG TRỊ  
HUYỆN, THỊ, THÀNH, ĐẢNG ỦY.....

\*

**DANH SÁCH TỔ CHỨC ĐẢNG ĐƯỢC THÀNH LẬP**  
*từ khi thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 20/11/2014 đến 30/11/2019*

-----

TT	Tên tổ chức đảng	Tổ chức đảng			Số lượng đảng viên	Trực thuộc (*)	Ngày tháng năm thành lập	Ghi chú
		ĐBCS	CBCS	CBTT				
1								
2								
3								
4								
5								
6								
7								
8								
9								
10								
	<b>TỔNG CỘNG</b>							

Ghi chú: (\*): Tổ chức đảng trực thuộc huyện uỷ, thị uỷ, đảng uỷ trực thuộc hoặc trực thuộc đảng uỷ cơ sở

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., ngày ... tháng 01 năm 2020

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

## ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG TRỊ

.....  
\*

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU**  
**TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI ĐƯỢC THÀNH LẬP**  
**TRONG CÁC LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP**  
*từ khi thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 20/11/2014 đến 30/11/2019*

Loại hình doanh nghiệp	Tổ chức Công đoàn				Tổ chức Đoàn thanh niên			
	Số tổ chức Công đoàn được thành lập	Số đoàn viên được kết nạp	Số đoàn viên được bồi dưỡng, giới thiệu cho Đảng	Số đã được kết nạp vào Đảng	Số tổ chức Đoàn thanh niên được thành lập	Số đoàn viên được kết nạp	Số đoàn viên được bồi dưỡng, giới thiệu cho Đảng	Số đã được kết nạp vào Đảng
1) Doanh nghiệp có vốn Nhà nước								
- Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ								
- Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên								
- Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ								
2) Doanh nghiệp không có vốn Nhà nước								
- Công ty Cổ phần								
- Doanh nghiệp tư nhân								
- Công ty trách nhiệm hữu hạn								
- Công ty hợp danh								
- Công ty liên doanh								
Trong đó: 100% vốn đầu tư nước ngoài								
3) Hợp tác xã								
4) Quỹ tín dụng								
4) Loại hình khác								
<b>TỔNG CỘNG</b>								

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., ngày ... tháng 01 năm 2020  
**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)